

Bản án số: 211/2017/HSPT
Ngày: 27/11 /2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Thịnh.

Các thẩm phán: Ông Dương Xuân Tuấn
Bà Lê Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa :
Ông Lê Thanh Thảo : Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 171/2017/HSPT ngày 21/9/2017 đối với bị cáo Phạm Thanh Gi, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 193/2017/HSST ngày 21/8/2017 của TAND thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Thanh Gi, sinh năm 1983; Trú tại: SN 10/447, đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Phạm Thanh S và bà Nguyễn Thị T; Tiền án; Không; Tiền sự: 03/8/2016 bị UBND phường Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời gian 03 tháng.

Nhân thân: - Năm 1999 bị TAND tỉnh Thanh Hóa phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. - Năm 2001 bị TAND thành phố Thanh Hóa phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp với 15 tháng tù tại bản án năm 1999. - Năm 2007 bị TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 24 tháng tù năm 2001, buộc chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù. (đã chấp hành xong ngày 06/12/2009). - Tháng 6/2015 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tạm giữ ngày 27/02/2017; Tạm giam ngày 05/3/2017; Thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 24/3/2017. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T và bản án hình sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h15' ngày 27/02/2017, tại khu vực cầu Mới, phường Đ, thành phố T, Công an thành phố T phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra L khai số ma túy L vừa sử dụng L mua của Phạm Thanh Gi với giá 300.000 đồng vào lúc 16 h cùng ngày.

Khi tổ công tác đến nhà triệu tập Gi, Gi đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng (kích thước 6x10cm), bên trong chứa 13 gói nilon màu trắng (kích thước 1,5x1,5cm), bên trong mỗi gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng và số tiền 300.000 đồng. Gi khai số ma túy trên của một người đàn ông Gi không biết tên và địa chỉ cụ thể ở khu vực cầu T, phường Đ với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Gi chia làm 14 gói nhỏ nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 16h ngày 27/02/2017, Gi bán cho L 01 gói, còn 13 gói chưa kịp bán, khi Công an đến Gi đã tự giác giao nộp.

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định và kết luận số ma túy thu của Gi có trọng lượng 3,476g, hàm lượng Methamphetamine là 62,5%

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 193 ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Tuyên bố Phạm Thanh Gi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt Phạm Thanh Gi 36 tháng tù, được trừ 27 ngày thời gian tạm giữ, tạm giam trước. Thời gian còn phải chấp hành là 35 tháng 03 ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, tuyên tiền án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 05/9/2017, Phạm Thanh Gi làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm, vì bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo

XÉT THẤY

Về sự vắng mặt của bị cáo: Tòa án nhân dân tỉnh triệu tập bị cáo tại 03 phiên tòa phúc thẩm theo kế hoạch xét xử; lần thứ nhất vào ngày 18/10/2017, bị cáo

nhận được giấy triệu tập nhưng ngày 16/10/2016 bị cáo vào Trạm Y tế phường Đ điều trị bệnh “sốt vi rút, viêm họng”, không đến phiên tòa; lần thứ hai triệu tập bị cáo vào ngày 10/11/2017, thì ngày 09/11/2017 bị cáo lại vào Trạm Y tế phường Đ điều trị; lần triệu tập thứ ba vào ngày 27/11/2017, bị cáo đã nhận giấy triệu tập vào ngày 22/10/2017, nhưng bị cáo cố tình vắng mặt. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo; xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử, bị cáo đã được giao giấy triệu tập hợp lệ, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, với mục đích có ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, Phạm Thanh Gi đã đến khu vực cầu T, phường Đ, thành phố T mua một gói ma túy với giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông Gi không biết tên và địa chỉ cụ thể. Sau đó Gi chia gói ma túy làm 14 gói nhỏ. Khoảng 16h ngày 27/02/2017, Gi bán cho Nguyễn Văn L 01 gói, còn 13 gói chưa kịp bán, khi Công an đến triệu tập Gi đã tự giác giao nộp.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ phản ánh tại giai đoạn điều tra, phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm. Với hành vi này của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân phát sinh một số tội phạm khác, gây lan truyền HIV; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 03 lần bị kết án phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị xử lý hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, gần đây nhất, ngày 03/8/2016 bị cáo bị Chủ tịch UBND phường Đ, thành phố T ra quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng. Với nhân thân của bị cáo và số lượng ma túy 3,467 gam, hàm lượng Methamphetamine 62,5% mà bị cáo tàng trữ để mua bán, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù và cách ly bị cáo khỏi xã hội là phù hợp, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết gì mới, không chấp hành các giấy triệu tập của Tòa án, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 187; điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh Gi, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 193 ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS.

Xử phạt Phạm Thanh Gi 36 (ba sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được trừ thời gian 27 ngày đã tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 27/02/2017 đến ngày 24/03/2017). Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt giam thi hành án

2. Áp dụng Điều 98, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (*được ban hành kèm theo Nghị quyết 326*): Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Huy Thịnh